

Số: /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 03 tháng 02 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

Căn cứ Quyết định số 6225/QĐ-BQP ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về công bố Bộ thủ tục hành chính hiện hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tại Tờ trình số 412/TTr-BCH ngày 24/01/2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính mới ban hành (gồm 02 thủ tục hành chính cấp tỉnh và 01 thủ tục hành chính cấp huyện) trong lĩnh vực ứng phó sự cố tràn dầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

(Có Phụ lục danh mục kèm theo Quyết định)

Phụ lục Danh mục và nội dung cụ thể của thủ tục hành chính tại Quyết định này được công khai trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính (địa chỉ: <https://csdl.dichvucong.gov.vn>); Cổng Dịch vụ công của tỉnh (địa chỉ: <https://dichvucong.hoabinh.gov.vn>); Trang Thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (địa chỉ: <https://vpubnd.hoabinh.gov.vn>) và các cơ quan, địa phương có liên quan.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện theo quy định.

**Điều 4.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao:

1. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh: Thực hiện niêm yết, công khai thủ tục hành chính theo quy định; Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan liên quan, căn cứ thủ tục hành chính tại Quyết định này rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Thời gian chậm nhất ngày 07/02/2025.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Đồng bộ hóa đầy đủ, kịp thời dữ liệu thủ tục hành chính tại Quyết định này từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính lên Cổng dịch vụ công tỉnh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh chậm nhất 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải công khai Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh chậm nhất 03 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố niêm yết, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và tổ chức thực hiện theo quy định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, NVK. (Th.H,30b)

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Đức Hình**

**Phụ lục I.**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRÀN DẦU**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH,**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÒA BÌNH**  
*(Kèm theo Quyết định số:       /QĐ-UBND ngày        tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên TTHC/Mã TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí nếu có	Căn cứ pháp lý của thủ tục/Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>				
1	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương. (2.002673.H28)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc (không kể ngày nghỉ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ CHQS tỉnh	Không	Nghị định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó với sự cố tràn dầu

2	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng tại địa phương, các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ dưới 50.000m <sup>3</sup> , các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT. (2.002674.H28)	Trong thời hạn 20 ngày làm việc (không kể ngày nghỉ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ CHQS tỉnh	Không	Nghị định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó với sự cố tràn dầu
<b>II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>					
1	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu chỉ có nguy cơ xảy ra tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền, trên sông, trên biển. (2.002675.H28)	Trong thời hạn 15 ngày làm việc (không kể ngày nghỉ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó với sự cố tràn dầu.

## **Phần II.**

### **NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2025  
của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)

#### **I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

##### **1. Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng, cơ sở, dự án tại địa phương**

a) Trình tự thực hiện:

*Bước 1:* Tổ chức, cá nhân (cảng, cơ sở, dự án tại địa phương) xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, gửi hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác đến Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

*Bước 2:* Trong thời hạn 20 ngày làm việc (không kể ngày nghỉ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thẩm định và ra quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

*Bước 3:* Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt phải thông báo cho các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan để phối hợp triển khai theo chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm quy định trong kế hoạch.

b) Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

+ Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 20 ngày làm việc (không kể ngày nghỉ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Công dân Việt Nam; Doanh nghiệp; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX).

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế hoạt động ứng phó với sự cố tràn dầu.

**ĐỀ CƯƠNG BỘ CỤC, NỘI DUNG CỦA**  
**KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU CẤP HUYỆN VÀ CẤP CƠ SỞ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-TTg*  
*ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)*

**KẾ HOẠCH**  
**Ứng phó sự cố tràn dầu của .....**  
Bản đồ tỷ lệ: 1/5000

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích:
2. Yêu cầu:

**II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên (nêu ngắn gọn vị trí địa lý, khí tượng, thủy văn trong phạm vi địa bàn cơ sở hoạt động).
  2. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở (Tính chất, quy mô, công nghệ của cơ sở).
  3. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở (quân số, trang thiết bị ứng phó, lực lượng phương tiện tham gia phối hợp).
  4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao: Dự kiến từ 2 - 3 khu vực.
- \* Kết luận: Khả năng ứng phó của cơ sở ở mức độ nào.

**III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ**

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.
2. Nguyên tắc ứng phó
  - Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát, đúng, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả;
  - Báo cáo kịp thời theo quy định;
  - Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường;
  - Đảm bảo an toàn cho người, phương tiện trước, trong và sau ứng phó khắc phục hậu quả;
  - Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.
3. Biện pháp ứng phó
  - Thông báo, báo động;

- Tổ chức ngăn chặn;
- Tổ chức khắc phục hậu quả.

#### 4. Tổ chức sử dụng lực lượng

- Lực lượng thông báo, báo động;
- Lực lượng tại chỗ;
- Lực lượng tăng cường;
- Lực lượng khắc phục hậu quả;
- Ứng phó trên đất liền và ven bờ biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.
- Ứng phó trên biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng, phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.

### **IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

#### 1. Trên đất liền

a) Tình huống: (Nêu tình huống giả định xảy ra 01 kho trạm)

b) Biện pháp xử lý:

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố...
- Vận hành cơ chế hợp Ban chỉ huy ứng phó sự cố...
- Thiết lập Ban chỉ huy tại hiện trường để chỉ huy tổ chức ứng phó...
- Tổ chức lực lượng ứng phó sự cố....

#### 2. Trên biển (tương tự như trên đất liền)

a) Tình huống

b) Biện pháp xử lý

### **V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

1. Lãnh đạo chỉ huy cơ sở (nêu nhiệm vụ trong chỉ huy, chỉ đạo công tác ứng phó).
2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát.
3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ.
4. Các Ban ngành của cơ sở.
5. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương.
6. Công tác đào tạo, diễn tập: Xây dựng kế hoạch đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu.
7. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo.

### **VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM**

#### 1. Thông tin liên lạc



- Bảo đảm thông tin cho chỉ huy chỉ đạo;
- Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả.

2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu

- Do đơn vị tự trang bị;
- Ký kết hợp đồng với các đơn vị có khả năng ứng phó sự cố.

3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả.

4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn.

## **VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY**

Chủ cơ sở trực tiếp chỉ huy./.

*Nơi nhận:*

**ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN (CHỦ CƠ SỞ)  
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

*(Chữ ký, đóng dấu)*

**Họ và tên**

**2. Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cảng tại địa phương, các Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ dưới 50.000m<sup>3</sup>, các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT**

a) Trình tự thực hiện:

*Bước 1:* Tổ chức, cá nhân (cảng địa phương; Tổng kho xăng dầu, kho xăng dầu có tổng khối lượng dự trữ dưới 50.000m<sup>3</sup>; các cảng xăng dầu có khả năng tiếp nhận tàu có tải trọng dưới 50.000 DWT) xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, báo cáo cơ quan chủ quản thẩm định (Đối với các kho xăng dầu gắn liền với cảng xăng dầu thì xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu chung cho kho, cảng), gửi hồ sơ đề nghị phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác đến Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

*Bước 2:* Trong thời hạn 20 ngày làm việc (không kể ngày nghỉ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm ra quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

*Bước 3:* Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định tại khoản 6 Điều 7 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt phải thông báo cho các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan để phối hợp triển khai theo chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm quy định trong kế hoạch.

b) Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

+ Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 20 ngày làm việc (không kể ngày nghỉ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX).

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế hoạt động ứng phó với sự cố tràn dầu.

**ĐỀ CƯƠNG BỘ CỤC, NỘI DUNG CỦA**  
**KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU CẤP HUYỆN VÀ CẤP CƠ SỞ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-TTg*  
*ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)*

**KẾ HOẠCH**  
**Ứng phó sự cố tràn dầu của .....**  
Bản đồ tỷ lệ: 1/5000

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích:
2. Yêu cầu:

**II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên (nêu ngắn gọn vị trí địa lý, khí tượng, thủy văn trong phạm vi địa bàn cơ sở hoạt động).
  2. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở (Tính chất, quy mô, công nghệ của cơ sở).
  3. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở (quân số, trang thiết bị ứng phó, lực lượng phương tiện tham gia phối hợp).
  4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao: Dự kiến từ 2 - 3 khu vực.
- \* Kết luận: Khả năng ứng phó của cơ sở ở mức độ nào.

**III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ**

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.
2. Nguyên tắc ứng phó
  - Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát, đúng, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả;
  - Báo cáo kịp thời theo quy định;
  - Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường;
  - Đảm bảo an toàn cho người, phương tiện trước, trong và sau ứng phó khắc phục hậu quả;
  - Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.
3. Biện pháp ứng phó
  - Thông báo, báo động;

- Tổ chức ngăn chặn;
- Tổ chức khắc phục hậu quả.

#### 4. Tổ chức sử dụng lực lượng

- Lực lượng thông báo, báo động;
- Lực lượng tại chỗ;
- Lực lượng tăng cường;
- Lực lượng khắc phục hậu quả;
- Ứng phó trên đất liền và ven bờ biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.
- Ứng phó trên biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng, phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.

### **IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

#### 1. Trên đất liền

a) Tình huống: (Nêu tình huống giả định xảy ra 01 kho trạm)

b) Biện pháp xử lý:

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố...
- Vận hành cơ chế hợp Ban chỉ huy ứng phó sự cố...
- Thiết lập Ban chỉ huy tại hiện trường để chỉ huy tổ chức ứng phó...
- Tổ chức lực lượng ứng phó sự cố....

#### 2. Trên biển (tương tự như trên đất liền)

a) Tình huống

b) Biện pháp xử lý

### **V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

1. Lãnh đạo chỉ huy cơ sở (nêu nhiệm vụ trong chỉ huy, chỉ đạo công tác ứng phó).
2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát.
3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ.
4. Các Ban ngành của cơ sở.
5. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương.
6. Công tác đào tạo, diễn tập: Xây dựng kế hoạch đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu.
7. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo.

### **VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM**

#### 1. Thông tin liên lạc

- Bảo đảm thông tin cho chỉ huy chỉ đạo;
  - Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả.
2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu
- Do đơn vị tự trang bị;
  - Ký kết hợp đồng với các đơn vị có khả năng ứng phó sự cố.
3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả.
4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn.

## **VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY**

Chủ cơ sở trực tiếp chỉ huy./.

*Nơi nhận:*

**ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN (CHỦ CƠ SỞ)  
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

*(Chữ ký, đóng dấu)*

**Họ và tên**

## **II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

**1. Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở kinh doanh xăng, dầu chỉ có nguy cơ xảy ra tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền, trên sông, trên biển.**

a) Trình tự thực hiện:

*Bước 1:* Tổ chức, cá nhân (cơ sở kinh doanh xăng, dầu chỉ có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu ở mức nhỏ trên đất liền, trên sông, trên biển) xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, gửi hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

*Bước 2:* Trong thời hạn 15 ngày làm việc (không kể ngày nghỉ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thẩm định và ra quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

*Bước 3:* Các kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo quy định tại khoản 7 Điều 7 Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt phải thông báo cho các cơ quan, đơn vị và địa phương liên quan để phối hợp triển khai theo chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm quy định trong kế hoạch.

b) Cách thức thực hiện: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ trực tiếp, qua hệ thống bưu chính hoặc bằng các hình thức phù hợp khác.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

+ Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày làm việc (không kể ngày nghỉ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Công dân Việt Nam; Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX).

e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu.

h) Phí, lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế hoạt động ứng phó với sự cố tràn dầu.



**ĐỀ CƯƠNG BỘ CỤC, NỘI DUNG CỦA**  
**KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ TRẦN DẦU CẤP CƠ SỞ**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/QĐ-TTg*  
*ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)*

**KẾ HOẠCH**  
**Ứng phó sự cố tràn dầu của .....**  
Bản đồ tỷ lệ: 1/5000

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích:
2. Yêu cầu:

**II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH**

1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên (nêu ngắn gọn vị trí địa lý, khí tượng, thủy văn trong phạm vi địa bàn cơ sở hoạt động).
  2. Tính chất, quy mô đặc điểm của cơ sở (Tính chất, quy mô, công nghệ của cơ sở).
  3. Lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó sự cố tràn dầu hiện có của cơ sở (quân số, trang thiết bị ứng phó, lực lượng phương tiện tham gia phối hợp).
  4. Dự kiến các khu vực nguy cơ cao: Dự kiến từ 2 - 3 khu vực.
- \* Kết luận: Khả năng ứng phó của cơ sở ở mức độ nào.

**III. TỔ CHỨC LỰC LƯỢNG, PHƯƠNG TIỆN ỨNG PHÓ**

1. Tư tưởng chỉ đạo: “Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả”.
2. Nguyên tắc ứng phó
  - Tiếp nhận thông tin đánh giá, kết luận cụ thể, rõ ràng, chủ động xây dựng và điều chỉnh kế hoạch ứng phó sát, đúng, phát huy sức mạnh tổng hợp theo phương châm 4 tại chỗ ứng phó kịp thời hiệu quả;
  - Báo cáo kịp thời theo quy định;
  - Phối hợp, huy động mọi nguồn lực để nâng cao hiệu quả chuẩn bị và ứng phó sự cố tràn dầu, ưu tiên các hoạt động để cứu người bị nạn và bảo vệ môi trường;
  - Đảm bảo an toàn cho người, phương tiện trước, trong và sau ứng phó khắc phục hậu quả;
  - Chỉ huy thống nhất, phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ các lực lượng, phương tiện, thiết bị tham gia hoạt động ứng phó.
3. Biện pháp ứng phó
  - Thông báo, báo động;

- Tổ chức ngăn chặn;
- Tổ chức khắc phục hậu quả.

#### 4. Tổ chức sử dụng lực lượng

- Lực lượng thông báo, báo động;
- Lực lượng tại chỗ;
- Lực lượng tăng cường;
- Lực lượng khắc phục hậu quả;
- Ứng phó trên đất liền và ven bờ biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.
- Ứng phó trên biển: Sử dụng đơn vị nào; lực lượng, phương tiện đơn vị nào; bao gồm cái gì; lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả môi trường.

### **IV. DỰ KIẾN TÌNH HUỐNG TRÀN DẦU, BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

#### 1. Trên đất liền

a) Tình huống: (Nêu tình huống giả định xảy ra 01 kho trạm)

b) Biện pháp xử lý:

- Tiếp nhận thông tin, đánh giá tình hình sự cố...
- Vận hành cơ chế hợp Ban chỉ huy ứng phó sự cố...
- Thiết lập Ban chỉ huy tại hiện trường để chỉ huy tổ chức ứng phó...
- Tổ chức lực lượng ứng phó sự cố....

#### 2. Trên biển (tương tự như trên đất liền)

a) Tình huống

b) Biện pháp xử lý

### **V. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

1. Lãnh đạo chỉ huy cơ sở (nêu nhiệm vụ trong chỉ huy, chỉ đạo công tác ứng phó).
2. Lực lượng tiếp nhận cấp phát.
3. Lực lượng tuần tra canh gác, bảo vệ.
4. Các Ban ngành của cơ sở.
5. Phối hợp với các đoàn thể, xã hội và ban, ngành của địa phương.
6. Công tác đào tạo, diễn tập: Xây dựng kế hoạch đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu.
7. Cập nhật kế hoạch triển khai kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu và báo cáo.

### **VI. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM**

#### 1. Thông tin liên lạc

- Bảo đảm thông tin cho chỉ huy chỉ đạo;
- Bảo đảm thông tin liên lạc cho lực lượng ứng phó, khắc phục hậu quả.

## 2. Bảo đảm trang thiết bị ứng phó sự cố tràn dầu

- Do đơn vị tự trang bị;
- Ký kết hợp đồng với các đơn vị có khả năng ứng phó sự cố.

## 3. Bảo đảm vật chất cho các đơn vị tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả.

## 4. Tổ chức y tế, thu dung cấp cứu người bị nạn.

## **VII. TỔ CHỨC CHỈ HUY**

Chủ cơ sở trực tiếp chỉ huy./.

*Nơi nhận:*

**ĐẠI DIỆN CHỦ CƠ SỞ  
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**

*(Chữ ký, đóng dấu)*

**Họ và tên**